

Số: 31 /2018/QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 05 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Khánh Hòa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 93/2010/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2010 của Chính phủ sửa đổi một số điều của Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 11/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 1534/TTr-SGDĐT ngày 26 tháng 7 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; Trưởng phòng, Phó

Trường phòng Phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 9 năm 2018.

Bãi bỏ Quyết định số 718/QĐ-UBND ngày 20 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy định về tiêu chuẩn chức danh Trường phòng, Phó Trường phòng cơ quan quản lý giáo dục cấp tỉnh và cấp huyện thuộc tỉnh Khánh Hòa.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Cục KTVB - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Thường trực UBMTTQ VN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh;
- Các Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Khánh Hòa, Đài PTTH Khánh Hòa;
- TT Công báo tỉnh, TT Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, MN, HV, HP. *ℓ*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Đức Vinh

QUY ĐỊNH

Điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Khánh Hòa

(Ban hành kèm theo Quyết định số 31 /2018/QĐ-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện) thuộc tỉnh Khánh Hòa, cụ thể như sau:

a) Chức danh Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, gồm: Trưởng các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở, Chánh Văn phòng Sở, Chánh Thanh tra Sở (sau đây gọi là Trưởng phòng và tương đương).

b) Chức danh Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, gồm: Phó Trưởng các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở, Phó Chánh Văn phòng Sở, Phó Chánh Thanh tra Sở (sau đây gọi là Phó Trưởng phòng và tương đương).

c) Chức danh người đứng đầu các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, gồm: Hiệu trưởng trường trung học phổ thông, Giám đốc Trung tâm giáo dục thường xuyên tỉnh, Giám đốc Trung tâm Kỹ thuật tổng hợp - hướng nghiệp tỉnh, Giám đốc trung tâm giáo dục thường xuyên và hướng nghiệp cấp huyện.

d) Chức danh cấp phó người đứng đầu các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, gồm: Phó Hiệu trưởng trường trung học phổ thông, Phó Giám đốc Trung tâm giáo dục thường xuyên tỉnh, Phó Giám đốc Trung tâm kỹ thuật tổng hợp - hướng nghiệp tỉnh, Phó Giám đốc trung tâm giáo dục thường xuyên và hướng nghiệp cấp huyện.

đ) Chức danh Trưởng phòng Phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

e) Chức danh Phó Trưởng phòng Phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng các chức danh lãnh đạo, quản lý theo quy định tại Khoản 1 Điều này.

Điều 2. Vị trí, chức trách và nhiệm vụ

1. Trưởng phòng và tương đương các đơn vị thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo là người chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, trước pháp luật về việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của phòng, đơn vị được giao phụ trách.

2. Phó Trưởng phòng và tương đương các đơn vị thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo là người giúp Trưởng phòng phụ trách, theo dõi, chỉ đạo một số mặt công tác; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, trước Trưởng phòng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng phòng vắng mặt, Trưởng phòng ủy nhiệm cho một cấp phó điều hành các hoạt động của phòng, đơn vị.

3. Người đứng đầu các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, trước pháp luật về mọi mặt hoạt động của đơn vị được giao phụ trách theo quy định của pháp luật.

4. Cấp phó của người đứng đầu các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng, trước pháp luật về hoạt động của đơn vị được giao phụ trách theo quy định của pháp luật.

5. Trưởng phòng Phòng Giáo dục và Đào tạo cấp huyện chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện và trước pháp luật về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và toàn bộ hoạt động của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

6. Phó Trưởng phòng Phòng Giáo dục và Đào tạo cấp huyện là người giúp Trưởng phòng chỉ đạo một số mặt công tác theo phân công của Trưởng phòng; chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về những công việc được phân công. Khi Trưởng phòng vắng mặt, một Phó Trưởng phòng được Trưởng phòng ủy quyền điều hành các hoạt động của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

Điều 3. Nguyên tắc áp dụng

1. Công chức, viên chức khi được xem xét bổ nhiệm, bổ nhiệm lại giữ chức vụ Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; Trưởng phòng,

Phó Trưởng phòng Phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện thuộc tỉnh Khánh Hòa phải đảm bảo các tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh theo quy định về điều kiện, tiêu chuẩn tại Quy định này và các quy định hiện hành khác của Trung ương và địa phương.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn nêu trong Quy định này là căn cứ để Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét đánh giá, quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, điều động cán bộ và xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhằm chuẩn hóa đội ngũ công chức, viên chức lãnh đạo theo từng chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện thuộc tỉnh Khánh Hòa.

Điều 4. Điều kiện để bổ nhiệm

1. Về độ tuổi bổ nhiệm lần đầu: Tuổi bổ nhiệm lần đầu không quá 55 tuổi đối với nam và không quá 50 tuổi đối với nữ.

2. Có đầy đủ hồ sơ cá nhân được cơ quan có thẩm quyền xác nhận; trong đó có kê khai tài sản theo quy định.

3. Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ và chức trách được giao.

4. Thuộc đối tượng quy hoạch chức danh bổ nhiệm đã được Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền phê duyệt (trừ trường hợp nhân sự từ nơi khác được cấp có thẩm quyền giới thiệu).

5. Có 03 năm liên tục tính đến thời điểm bổ nhiệm đạt lao động tiên tiến trở lên, được đánh giá xếp loại công chức, viên chức từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

6. Không trong thời gian bị kỷ luật từ khiển trách trở lên.

7. Trường hợp bổ nhiệm chức danh Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo phải có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Chánh Thanh tra tỉnh.

Điều 5. Bổ nhiệm trong các trường hợp đặc biệt và bổ nhiệm lại

1. Theo yêu cầu luân chuyển, điều động của cơ quan có thẩm quyền;

2. Các trường hợp được bổ nhiệm qua thi tuyển chức danh lãnh đạo cấp phòng theo đề án đã được phê duyệt;

3. Việc bổ nhiệm lại công chức giữ chức vụ lãnh đạo được thực hiện theo Điều 41 Nghị định 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.

Chương II

TIÊU CHUẨN CHUNG

Điều 6. Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống

1. Có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng; trung thành với Tổ quốc và Hiến pháp nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam; bảo vệ lợi ích của Tổ quốc, của nhân dân.

2. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công chức theo quy định của pháp luật; nghiêm túc chấp hành sự phân công nhiệm vụ của cấp trên; tuân thủ pháp luật, giữ vững kỷ luật, kỷ cương, trật tự hành chính; gương mẫu thực hiện nội quy, quy chế của cơ quan.

3. Tận tụy, trách nhiệm, liêm khiết, trung thực, khách quan, công tâm và gương mẫu trong thực thi công vụ; lịch sự, văn hóa và chuẩn mực trong giao tiếp, phục vụ nhân dân.

4. Có lối sống và sinh hoạt lành mạnh, khiêm tốn, đoàn kết; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; không lợi dụng việc công để mưu cầu lợi ích cá nhân; không tham nhũng, lãng phí và các biểu hiện tiêu cực khác; đoàn kết nội bộ.

5. Thường xuyên có ý thức học tập, rèn luyện nâng cao phẩm chất, trình độ, năng lực.

Điều 7. Về năng lực

1. Có năng lực tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

2. Có tầm nhìn, tư duy đổi mới về giáo dục; có khả năng tổ chức triển khai thực hiện các văn bản pháp luật về giáo dục, có khả năng tham mưu, xây dựng các đề án, đề xuất các giải pháp, phương pháp quản lý về giáo dục phục vụ cho hoạt động quản lý nhà nước tại địa phương.

3. Có năng lực điều hành; có kinh nghiệm tổ chức, quản lý; có khả năng quy tụ cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị để chủ trì và phối hợp với các cấp, các ngành, các đơn vị thực hiện nhiệm vụ được giao.

4. Có khả năng góp ý các văn bản quy phạm pháp luật; nghiên cứu, xây dựng văn bản quản lý ngành, đề xuất các giải pháp liên quan đến lĩnh vực quản lý được giao.

Điều 8. Về hiểu biết

1. Có kiến thức chung về các quy định của pháp luật liên quan đến lĩnh vực giáo dục và đào tạo, cũng như lĩnh vực được giao phụ trách. Hiểu biết sâu về chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực chuyên ngành giáo dục và đào tạo.

2. Có kiến thức về khoa học lãnh đạo, quản lý. Hiểu biết sâu về nghiệp vụ quản lý giáo dục, quản lý nhà nước.

3. Nắm vững tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, giáo dục và đào tạo của địa phương. Hiểu biết về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, giáo dục và đào tạo của đất nước và quốc tế.

Điều 9. Về trình độ

1. Chuyên môn, nghiệp vụ: Tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành phù hợp với vị trí việc làm và lĩnh vực công tác được phân công. Có chứng chỉ bồi dưỡng quản lý giáo dục trở lên.
2. Lý luận chính trị: Tốt nghiệp Trung cấp lý luận chính trị trở lên.
3. Quản lý nhà nước: Có chứng chỉ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên trở lên và đã được bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở lên.
4. Trình độ ngoại ngữ: Có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ bậc 2 trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.
5. Trình độ tin học: Có chứng chỉ công nghệ thông tin căn bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc tương đương.
6. Có chứng chỉ bồi dưỡng lãnh đạo cấp Phòng.

Chương III

TIÊU CHUẨN CỤ THỂ

Điều 10. Tiêu chuẩn của chức danh Trưởng phòng và tương đương các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo

1. Bảo đảm các điều kiện để bổ nhiệm tại Điều 4 và tiêu chuẩn chung theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 8, Điều 9 Quy định này.
2. Có năng lực tham mưu, tổ chức, quản lý, điều hành các hoạt động của phòng chuyên môn, nghiệp vụ để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ quản lý nhà nước về lĩnh vực giáo dục và đào tạo.
3. Có khả năng nghiên cứu, đề xuất, xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật và các chương trình, kế hoạch, đề án; các giải pháp để phục vụ công tác quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực được giao.
4. Có khả năng tập hợp và phát huy trí tuệ, sức mạnh của tập thể công chức trong phòng chuyên môn, nghiệp vụ; thực hiện và phối hợp với các phòng chuyên môn, nghiệp vụ khác và các đơn vị có liên quan để thực hiện các nhiệm vụ được giao.
5. Có thời gian giữ chức vụ Phó Trưởng phòng hoặc tương đương thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; Phó Hiệu trưởng hoặc Phó Giám đốc các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo từ 03 năm trở lên.
6. Đối với chức danh Chánh Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo, ngoài điều kiện, tiêu chuẩn tại Quy định này còn phải đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn theo Quy định tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng,

Phó trưởng phòng và tương đương thuộc Thanh tra tỉnh; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra sở, ban, ngành; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh được ban hành kèm theo Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND ngày 22/10/2015 của UBND tỉnh.

Điều 11. Tiêu chuẩn của chức danh Phó Trưởng phòng và tương đương các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo

1. Bảo đảm các điều kiện để bổ nhiệm tại Điều 4 và tiêu chuẩn chung theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 8, Điều 9 Quy định này.

2. Có khả năng xây dựng phương án, đề án nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công và khả năng tham mưu, tổng hợp tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao.

3. Có khả năng điều hành, quy tụ, đoàn kết, tập hợp công chức; có kinh nghiệm và năng lực trong quản lý điều hành.

4. Có ít nhất 05 năm công tác về lĩnh vực chuyên môn phù hợp trong ngành giáo dục và đào tạo.

5. Đối với chức danh Phó Chánh Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo, ngoài điều kiện, tiêu chuẩn tại Quy định này còn phải đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn theo Quy định tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó trưởng phòng và tương đương thuộc Thanh tra tỉnh; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra sở, ban, ngành; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh được ban hành kèm theo Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND ngày 22/10/2015 của UBND tỉnh.

Điều 12. Tiêu chuẩn của chức danh người đứng đầu các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo

1. Bảo đảm các điều kiện để bổ nhiệm tại Điều 4 và tiêu chuẩn chung theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 8, Điều 9 Quy định này. Riêng đối với Hiệu trưởng trường trung học phổ thông chuyên phải có trình độ từ thạc sĩ trở lên.

2. Đối với chức danh Hiệu trưởng phải bảo đảm các điều kiện, tiêu chuẩn về chuẩn hiệu trưởng trường trung học phổ thông, Điều lệ trường trung học phổ thông theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Đối với chức danh Giám đốc phải bảo đảm các điều kiện, tiêu chuẩn về chuẩn Giám đốc Trung tâm giáo dục thường xuyên, Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm giáo dục thường xuyên, Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm kỹ thuật tổng hợp - hướng nghiệp theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. Có thời gian giữ chức vụ Phó Trưởng phòng hoặc tương đương thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; Phó Hiệu trưởng hoặc Phó Giám đốc các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo từ 02 năm trở lên.

Điều 13. Tiêu chuẩn của chức danh cấp phó của người đứng đầu các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo

1. Bảo đảm các điều kiện để bổ nhiệm tại Điều 4 và tiêu chuẩn chung theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 8, Điều 9 Quy định này.

2. Đối với chức danh Phó Hiệu trưởng phải bảo đảm các điều kiện, tiêu chuẩn về chuẩn Phó Hiệu trưởng trường trung học phổ thông, Điều lệ trường trung học phổ thông theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Đối với chức danh Phó Giám đốc phải bảo đảm các điều kiện, tiêu chuẩn về chuẩn Phó Giám đốc trung tâm giáo dục thường xuyên, Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm giáo dục thường xuyên, Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm kỹ thuật tổng hợp - hướng nghiệp theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. Có ít nhất 05 năm giảng dạy tại các trường trung học phổ thông công lập, trung tâm giáo dục thường xuyên và hướng nghiệp; riêng đối với miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian giảng dạy là 04 năm.

5. Trường hợp người được bổ nhiệm là công chức công tác tại Sở Giáo dục và Đào tạo thì phải có thời gian công tác tại các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo từ 02 năm trở lên.

Điều 14. Tiêu chuẩn của chức danh Trưởng phòng Phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Bảo đảm các điều kiện để bổ nhiệm tại Điều 4 và tiêu chuẩn chung theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 8, Điều 9 Quy định này.

2. Có năng lực tham mưu, tổ chức, quản lý, điều hành các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ quản lý nhà nước về lĩnh vực giáo dục và đào tạo tại địa phương.

3. Có khả năng nghiên cứu, tham mưu, đề xuất, xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật và các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án; các giải pháp để phục vụ công tác quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực được giao.

4. Có năng lực quản lý điều hành; có khả năng tập hợp và phát huy trí tuệ, sức mạnh của tập thể cán bộ, công chức trong cơ quan; thực hiện và phối hợp với các phòng chuyên môn, nghiệp vụ khác và các đơn vị có liên quan để thực hiện các nhiệm vụ được giao.

5. Có thời gian giữ chức vụ Phó Trưởng phòng Phòng Giáo dục và Đào tạo hoặc các chức vụ tương đương từ 03 năm trở lên; trừ trường hợp bổ nhiệm cán bộ, công chức từ đơn vị khác.

Điều 15. Tiêu chuẩn của chức danh Phó Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Bảo đảm các điều kiện để bổ nhiệm tại Điều 4 và tiêu chuẩn chung theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 8, Điều 9 Quy định này.

2. Nắm vững các kiến thức cơ bản về quản lý nhà nước, chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành được giao.

3. Có khả năng nghiên cứu, tham mưu, đề xuất, xây dựng các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án thuộc lĩnh vực được phân công.

4. Có năng lực quản lý điều hành và phối hợp công tác, có khả năng quy tụ, đoàn kết, tập hợp công chức, viên chức.

5. Đang giữ chức vụ Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng tại các cơ sở giáo dục công lập có thời gian từ 02 năm trở lên; công chức đang công tác tại Phòng Giáo dục và Đào tạo từ 02 năm trở lên; trừ trường hợp bổ nhiệm cán bộ, công chức từ đơn vị khác.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Điều khoản chuyển tiếp

Đối với những trường hợp hiện đang giữ chức vụ Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện đã được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại trước khi Quyết định này có hiệu lực nhưng chưa đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn tại Quy định này thì Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để trong thời hạn 01 năm đảm bảo đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định hiện hành.

Điều 17. Trách nhiệm thi hành

1. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy định này theo phân cấp quản lý và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp, phối hợp Giám đốc Sở Nội vụ trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Lê Đức Vinh